

QUY ĐỊNH
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
về quy trình thẩm định các công trình lịch sử đảng bộ,
lịch sử truyền thống các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc,
đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã

Căn cứ Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 18/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về “Tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng”;

Căn cứ Hướng dẫn số 90-HD/HVCTQG, ngày 15/3/2021 của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh hướng dẫn quy trình thẩm định các công trình lịch sử đảng bộ, lịch sử truyền thống các ban, bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị ở Trung ương và địa phương;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về quy trình thẩm định các công trình lịch sử đảng bộ, lịch sử truyền thống các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã như sau:

I- ĐỐI TƯỢNG THẨM ĐỊNH

Các công trình lịch sử đảng bộ, lịch sử truyền thống các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã.

II- THẨM QUYỀN THẨM ĐỊNH

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thẩm định các công trình lịch sử đảng bộ cấp huyện; lịch sử truyền thống cách mạng của các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh.

- Ban tuyên giáo các huyện ủy, thành ủy thẩm định các công trình lịch sử đảng bộ xã, phường, thị trấn; lịch sử truyền thống cách mạng các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện.

- Đối với các công trình lịch sử của lực lượng vũ trang, thành lập Hội đồng thẩm định riêng.

III- HỒ SƠ THẨM ĐỊNH

- Công văn của cấp ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn hoặc thủ trưởng các đơn vị, địa phương đề nghị thẩm định.

- Nộp từ 05 đến 09 bản thảo công trình lịch sử có đóng dấu giáp lai và đã được nghiệm thu.

- Báo cáo quá trình nghiên cứu, sưu tầm, biên soạn, biên tập, chỉnh sửa, bổ sung theo kết luận của hội đồng nghiệm thu công trình lịch sử.

- Hợp đồng thẩm định (ghi rõ yêu cầu về chuyên môn, thời gian thực hiện và kinh phí thẩm định, sản phẩm giao nộp cũng như trách nhiệm của bên đề nghị thẩm định và bên có trách nhiệm thẩm định).

IV- QUY TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Thủ tục đề nghị thẩm định

- Người đứng đầu cấp ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn hoặc thủ trưởng đơn vị, địa phương gửi hồ sơ đến đơn vị đề nghị thẩm định bản thảo công trình lịch sử trước khi xuất bản.

- Ký kết hợp đồng giữa cơ quan đề nghị thẩm định và đơn vị thẩm định.

2. Thành lập Hội đồng thẩm định

- Hội đồng thẩm định đối với công trình lịch sử đảng bộ cấp huyện, lịch sử truyền thống các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy ra quyết định.

- Hội đồng thẩm định đối với công trình lịch sử đảng bộ cấp xã, lịch sử truyền thống các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện do ban tuyên giáo cấp ủy cấp huyện ra quyết định.

- Hội đồng thẩm định phải bảo đảm ít nhất 03 thành viên có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm trong công tác lịch sử Đảng (tùy từng cấp, từng công trình đề ra yêu cầu về trình độ chuyên môn, thâm niên công tác cụ thể đối với thành viên tham gia Hội đồng thẩm định).

2.1. Số lượng thành viên Hội đồng thẩm định

Hội đồng thẩm định từ 05 - 09 thành viên (tùy vào quy mô và tính chất của công trình).

2.2. Cơ cấu thành viên Hội đồng thẩm định

- 01 Chủ tịch Hội đồng.

- 01 Thư ký Hội đồng.

- Các phản biện và Ủy viên Hội đồng.

2.3. Yêu cầu thành viên Hội đồng thẩm định

Thành viên Hội đồng thẩm định phải bảo đảm các tiêu chí sau:

- Có tinh thần làm việc khách quan, khoa học.
- Là cán bộ phụ trách công tác lịch sử Đảng hoặc cán bộ có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về lịch sử hoặc lịch sử Đảng; có thâm niên công tác trong lĩnh vực lịch sử Đảng ít nhất 03 năm.
- Là người có hiểu biết sâu sắc về lịch sử địa phương, lịch sử ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội địa phương, đơn vị; am hiểu về những lĩnh vực chủ yếu được phản ánh trong bản thảo công trình lịch sử.
- Thành viên Hội đồng thẩm định không bao gồm những người đã trực tiếp tham gia vào quá trình biên soạn công trình đề nghị thẩm định.

Thành viên hội đồng thẩm định của từng cấp như sau:

** Đối với các công trình lịch sử đảng bộ huyện, thành phố; lịch sử truyền thống của các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, Hội đồng thẩm định gồm:*

- Chủ tịch Hội đồng thẩm định: Lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.
- Thành viên Hội đồng thẩm định: Cán bộ làm công tác lịch sử Đảng thuộc Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; cán bộ nghiên cứu, giảng dạy lịch sử Đảng thuộc Trường Chính trị tỉnh; Hội Khoa học Lịch sử tỉnh; những người hiểu biết sâu sắc về lịch sử địa phương, ban, ngành, đơn vị hoặc các lĩnh vực chuyên sâu liên quan đến nội dung bản thảo.

** Đối với các công trình lịch sử đảng bộ xã, phường, thị trấn; lịch sử truyền thống của ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện, Hội đồng thẩm định gồm:*

- Chủ tịch Hội đồng thẩm định: Lãnh đạo Ban Tuyên giáo huyện ủy, thành ủy.
- Thành viên Hội đồng thẩm định: Cán bộ có trình độ chuyên môn lịch sử; những người có hiểu biết sâu sắc về lịch sử địa phương, ban, ngành hoặc các lĩnh vực chuyên sâu liên quan đến công trình lịch sử.

Lưu ý: Trong trường hợp thành viên Hội đồng thẩm định cấp huyện, thành phố không đáp ứng các yêu cầu quy định tại tiểu mục 2.3, mục IV của Quy định, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy có thể bổ sung thêm yêu cầu đối với Hội đồng thẩm định cấp huyện, thành phố cho phù hợp với tình hình thực tiễn ở địa phương.

2.4. Trách nhiệm Hội đồng thẩm định

** Chủ tịch Hội đồng thẩm định có nhiệm vụ:*

- Phân công nhiệm vụ thẩm định cho từng thành viên.
- Trực tiếp đọc và cho ý kiến nhận xét bằng văn bản.
- Tổ chức cuộc họp các thành viên Hội đồng thẩm định để thống nhất những nội dung thẩm định.

- Trên cơ sở nội dung bản thảo, các ý kiến nhận xét bằng văn bản của các thành viên Hội đồng và kết quả cuộc họp, Chủ tịch Hội đồng chịu trách nhiệm kết luận và ký vào bản thẩm định công trình lịch sử theo ba mức:

- + Có thể xuất bản, không cần tu chỉnh, sửa chữa.
- + Có thể xuất bản sau khi sửa chữa theo ý kiến của Hội đồng thẩm định (ghi rõ những nội dung cần sửa chữa).
- + Không đạt, phải biên soạn lại (ghi rõ lý do và những nội dung không đạt, cần sửa chữa, tu chỉnh).

** Các Phản biện và Ủy viên có nhiệm vụ:*

- Trực tiếp đọc, cho ý kiến nhận xét bằng văn bản, gửi thư ký Hội đồng tổng hợp sau 20 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ thẩm định.

- Đưa ra ý kiến đánh giá chất lượng công trình theo ba mức:
- + Có thể xuất bản, không cần tu chỉnh, sửa chữa.
- + Có thể xuất bản sau khi sửa chữa theo ý kiến của Hội đồng thẩm định (ghi rõ những nội dung cần sửa chữa).
- + Không đạt, phải biên soạn lại (ghi rõ lý do và những nội dung không đạt, cần sửa chữa, tu chỉnh).

- Tham gia cuộc họp của Hội đồng thẩm định theo triệu tập của Chủ tịch Hội đồng thẩm định.

** Thư ký Hội đồng có nhiệm vụ:*

- Trực tiếp đọc và cho ý kiến nhận xét bằng văn bản.
- Ghi biên bản các cuộc họp Hội đồng.
- Tổng hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng (bằng văn bản).
- Dự thảo bản thẩm định công trình lịch sử trình Chủ tịch Hội đồng thẩm định phê duyệt.
- Thông báo kết quả thẩm định đến các thành viên Hội đồng thẩm định và đơn vị đề nghị thẩm định.

- Thanh quyết toán chế độ, hoạt động của Hội đồng.

3. Tổ chức thẩm định

3.1. Các bước thẩm định

- Gửi bản thảo đến các thành viên Hội đồng thẩm định đọc, cho ý kiến thẩm định bằng văn bản, gửi Thư ký Hội đồng theo thời gian quy định.
- Thư ký Hội đồng tổng hợp các ý kiến thẩm định của thành viên Hội đồng thẩm định.
- Chủ tịch Hội đồng tổ chức cuộc họp Hội đồng thẩm định để thống nhất nội dung thẩm định.
- Chủ tịch Hội đồng kết luận: Trên cơ sở ý kiến thống nhất của ít nhất 2/3 thành viên Hội đồng tán thành mới được coi là ý kiến tập thể của Hội đồng thẩm định; giao Thư ký Hội đồng hoàn thiện biên bản cuộc họp, văn bản thẩm định. Các văn bản này phải được thông qua ngay sau khi kết thúc phiên họp của Hội đồng; ký văn bản thẩm định gửi lại đơn vị đề nghị thẩm định.

3.2. Nội dung thẩm định

- Về tính Đảng, tính khoa học.
- Về đối tượng, phạm vi nghiên cứu.
- Về tính thống nhất với các công trình lịch sử toàn Đảng và công trình lịch sử truyền thống các cấp.
- Về nội dung nghiên cứu.
- Về phương pháp nghiên cứu.
- Về tính chính xác của nguồn tư liệu, bối cảnh, nhân vật và sự kiện lịch sử, các nhận định, đánh giá.
- Về bố cục, tên chương, mục của công trình lịch sử.
- Về văn phong, ngôn ngữ, hình thức trình bày và lỗi kỹ thuật.

3.3. Thời gian thẩm định

Thời gian thẩm định không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị thẩm định.

V- KINH PHÍ THẨM ĐỊNH

1. Nguồn kinh phí

Kinh phí thẩm định chi từ nguồn kinh phí biên soạn và xuất bản công trình lịch sử (*lưu ý: Kinh phí thẩm định phải được xây dựng trong dự toán kinh*

phí nghiên cứu, biên soạn, xuất bản công trình lịch sử, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt).

2. Mức kinh phí thẩm định

Mức kinh phí thẩm định được quy định trong kinh phí của một công trình được phê duyệt (*căn cứ vào Kết luận số 96-KL/TU, ngày 19/10/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy*).

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, đề nghị các địa phương, đơn vị phản ánh về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy) để có ý kiến chỉ đạo kịp thời.

Nơi nhận:

- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc; đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- Ban Tuyên giáo các huyện ủy, thành ủy,
- Cổng thông tin điện tử Tỉnh ủy,
- Phòng Tổng hợp (Pg),
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



***Phạm Thành Ngại**